

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ P
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 26-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lưu Thị Thúy Nga

2. Bà Trần Thị Mai D

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/HSST-QĐ ngày 27/4/2023.

Trần Lê D- sinh ngày 16 tháng 7 năm 1961 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu dân cư Sa Đéc, phường Hùng Vương, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Trọng Tính (đã chết) và bà Vũ Thị Hồng (đã chết) Bị cáo có chồng: Nguyễn Đăng Cường (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không

Lịch sử bản thân:

Ngày 23/5/2016 bị Công an phường Phong Châu, thị xã P xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng. Ngày 27/5/2016 đã nộp phạt.

Ngày 21/8/2016 bị Công an phường Phong Châu, thị xã P xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng. Ngày 05/9/2016 đã nộp phạt.

Ngày 23/5/2019 bị Công an phường Phong Châu, thị xã P xử phạt hành chính về hành vi “bán số lô, số đề”. Hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng (Ngày 17/10/2019 đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ từ 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2023 đến 17 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Hùng Vương, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 07/01/2023, tại khu vực vỉa hè đường Phú Hà thuộc khu dân cư Phú Hà, phường Phong Châu, thị xã P, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã phát hiện, bắt quả tang Trần Lê D vừa thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho hai đối tượng là Hà Mạnh Hoàn, sinh năm 1991, trú tại khu 3, xã Thanh Minh, thị xã P và Trần Bá Tước, sinh năm 1971 trú tại khu Ngọc Thập, xã Hà Thạch, thị xã P. Cụ thể D bán cho Hoàn 3.430.000 đồng và bán cho Tước 2.340.000 đồng tiền số lô, số đề nhưng D khuyến mại cho cả hai người nên thực tế chỉ thu của Hoàn số tiền 3.200.000 đồng và thu của Tước số tiền 2.100.000 đồng. Tại nơi bắt quả tang, Công an thị xã P thu giữ của Hoàn và Tước 02 cặp đề trên cặp có ghi các số lô, số đề mà Hoàn và Tước vừa mua; thu giữ trên tay D số tiền 5.300.000 đồng là số tiền D vừa bán số lô, số đề cho Hoàn và Tước. Ngoài ra, Công an thị xã P còn thu giữ của D các đồ vật, tài liệu gồm: 01 bút bi nhãn hiệu MATIXS; 01 quyền sở tay tự chế hình chữ nhật, kích thước 8,7 x 6x4 cm bên trong có ghi nhiều chữ, số tự nhiên; 01 quyền sở ghi kết quả SXKT Miền Bắc; 09 cặp đề chưa ghi nội D; 01 quyền sở tay tự chế hình chữ nhật, kích thước 8,7 x 6x4 cm chưa ghi nội D; 01 bản dạng bàn gấp và 03 ghế nhựa màu xanh và tiền mặt 13.800.000 đồng. Tổ công tác đã mời người làm chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Lê D. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại cơ quan điều tra, Trần Lê D khai nhận D đăng ký làm đại lý bán số xổ cho Công ty số xổ nhưng do thu nhập thấp nên D nảy sinh ý định bán thêm số lô, số đề cho khách. D không làm thư ký cho ai mà tự đứng ra bán số lô, số đề sau đó theo dõi kết quả số xổ kiến thiết miền Bắc để xác định thắng thua với người mua.

Về hành vi đánh bạc trái phép ngày 07/01/2023 bị Công an thị xã P bắt quả tang, Trần Lê D, Hà Mạnh Hoàn và Trần Bá Tước đã khai nhận toàn bộ như sau: Khoảng gần 17 giờ ngày 07/01/2023, Hà Mạnh Hoàn đến quầy bán vé số của D đặt vấn đề mua các số lô 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 10 điểm tổng 100 điểm; các số đề 32, 73, 45, 64, 28 mỗi số 200.000 đồng và số đề 31 = 150.000 đồng. D tính 22.500 đồng/ điểm lô nên tổng số tiền Hoàn mua các số lô, đề nêu trên là 3.430.000 đồng nhưng D khuyến mại cho Hoàn 20% số tiền đề nên chỉ thu của Hoàn 3.200.000 đồng. Sau khi thu tiền, D ghi các số lô, số đề của Hoàn ra 01 mảnh giấy hình chữ nhật (cặp đề), ký tên và đưa cho Hoàn. Sau đó, Trần Bá Tước cũng đến quầy bán vé số của D đặt vấn đề mua các số lô 79, 28, 07, 70, 93, 39, 19, 33 mỗi số 05 điểm; các số đề dít 3 gồm: 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93 mỗi số 100.000 đồng và số đề 93 là 200.000 đồng, số đề 51, 53 mỗi số là 120.000 đồng. Tổng số tiền Tước mua các số lô, số đề là 2.340.000 đồng nhưng được D khuyến mại 20% tiền đề nên Tước chỉ phải thanh toán 2.100.000 đồng. Sau khi nhận tiền,

D cũng viết các số lô, số đề Tước mua vào cặp đề, ký tên và đưa lại cho Tước. Khi D vừa sao chép xong các số lô, số đề bán cho Hoàn và Tước vào sổ theo dõi riêng thì bị Công an thị xã P bắt quả tang như đã nêu trên. Trần Lệ D còn khai nhận trong ngày 07/01/2023 ngoài bán số lô, số đề cho Hoàn và Tước thì D còn bán số lô, số đề cho 03 người khách khác. Những người khách này đều là nam giới và là khách vãng lai, D không biết tên, địa chỉ cụ thể của 03 người khách này mà chỉ xác định được tổng số tiền bán số lô, số đề cho những người này là 486.500 đồng. Tuy nhiên, khi bán D có khuyến mại cho cả 03 người nên thực tế chỉ thu của những người này 400.500 đồng. Toàn bộ số lô, số đề bán cho Hoàn, Tước và các khách vãng lai D đều đã sao chép vào 01 quyển sổ để theo dõi trả thưởng, quyển sổ này đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Về cách thức đánh bạc và số tiền được thua D và những người mua số lô, số đề thỏa thuận như sau: Người mua có thể mua các số lô, số đề với số tiền tùy ý. Đối với số lô thì quy định một điểm là 22.500 đồng. D thu tiền rồi ghi các số lô, số đề họ mua vào cặp đề có chữ ký của D. Căn cứ vào kết quả xổ số do Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để tính thắng, thua. Đối với số đề, nếu số của người mua trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt thì họ thắng và D trả cho họ số tiền gấp 70 lần số tiền họ đã bỏ ra mua số đề đó. Đối với số lô, nếu số của người mua trùng với 02 chữ số cuối cùng của bất kỳ một giải nào đó từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người mua thắng, D phải trả cho người mua 80.000 đồng trên một điểm lô/1 lần thắng. Tất cả các hình thức đánh bạc thông qua việc bán số lô, số đề nêu trên nếu người mua không trúng thì D sẽ được hưởng toàn bộ số tiền họ bỏ ra mua số lô, số đề.

Quá trình điều tra Trần Lệ D khai nhận ngày 07/01/2023 khi bị bắt quả tang D bị tạm giữ tổng số tiền là 19.100.000 đồng trong đó có 5.300.000 đồng là tiền D bán số lô, số đề cho Hoàn và Tước; 400.500 đồng là tiền D bán số lô, số đề cho khách vãng lai; còn toàn bộ số tiền 13.399.500 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Trong vụ án này, Hà Mạnh Hoàn và Trần Bá Tước là những người tham gia đánh bạc với Trần Lệ D. Tuy nhiên số tiền đánh bạc của mỗi người đều có giá trị dưới 5.000.000 đồng, cả hai không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 321, 322 BLHS nên hành vi đánh bạc của Hoàn và Tước chưa đến mức truy cứu TNHS. Công an thị xã P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàn và Tước, hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000 đồng/ người.

Đối với 03 người khách vãng lai mua số lô, số đề của D trong ngày 07/01/2023, do D không cung cấp được tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh và xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-TXPT ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ truy tố Trần Lệ D về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lệ D thừa nhận ngày 07/01/2023 bị cáo đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hà Mạnh Hoàn, Trần Bá Tước và 03 người khách vãng lai khác không rõ tên, tuổi địa chỉ với tổng số tiền là 6.256.500 đồng. Do bị cáo khuyến mại tiền đề cho khách hàng nên thực tế ngày 07/01/2023 bị cáo chỉ thu tổng số tiền đánh bạc của khách hàng là 5.700.500 đồng, toàn bộ số tiền thu

được do đánh bạc của bị cáo đã bị Công an thu giữ khi bị bắt quả tang. Còn toàn bộ số tiền 13.399.500 đồng mà Công an thu giữ khi bắt quả tang là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc. Số tiền này bị cáo mang theo để trả nợ, nhưng chưa kịp trả nợ thì bị Công an tạm giữ khi bắt quả tang. Bản thân bị cáo lao động tự do, bán vé số xổ để kiếm sống nên thu nhập rất thấp, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin lại khoản tiền này để bị cáo trả nợ, ổn định đời sống.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Trần Lệ D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo: Trần Lệ D phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Phạt Trần Lệ D từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ:

Đối với 02 cặp đề hình chữ nhật (ghi ngày 07.01 có chữ ký của D) thu giữ của Hoàn và Tước và 01 quyển sổ tự chế hình chữ nhật KT: 8,7cm x 6,4cm bên trong có ghi số lô, số đề D bán cho Hoàn, Tước và các khách vãng lai là chứng cứ nên lưu trong hồ sơ vụ án.

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của Trần Lệ D số tiền 5.700.500đ (Năm triệu bảy trăm nghìn năm trăm đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu của Trần Lệ D số tiền 556.000 (năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút màu xanh-trắng, mực màu xanh, nhãn hiệu matixs (tình trạng cũ đã qua sử dụng); 09 cặp đề là các tờ vé xổ số kiến thiết Phú Thọ, có các số khác nhau, chưa ghi nội D gì; 03 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 quyển sổ tay tự chế hình chữ nhật, kích thước 8,7cm x 6,4cm thu giữ của Trần Lệ D.

Tịch thu của Trần Lệ D 01 chiếc bàn kim loại dạng bàn gấp, màu trắng để bán sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho Trần Lệ D số tiền 13.399.500đ (mười ba triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) và 01 quyển sổ ghi kết quả XSKT miền Bắc.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Ngày 07/01/2023 tại đường Phú Hà thuộc khu dân cư Phú Hà, phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Trần Lê D đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho Hà Mạnh Hoàn, Trần Bá Tước và một số người khách vắng lai với tổng số tiền là 6.256.500 đồng bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P phát hiện và bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng cho đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”

Đối với Hà Mạnh Hoàn và Trần Bá Tước có hành vi đánh bạc với Trần Lê D nhưng chưa đến mức truy cứu hình sự, Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo Trần Lê D đã bị Công an thị xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng đã nộp phạt và đến thời điểm bị cáo phạm tội không xác định là tiền sự nữa, bản thân bị cáo chưa bị Tòa án nào xét xử nên

lần phạm tội này bị cáo được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Vì vậy, hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là chưa cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cùng gia đình theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc thì hình phạt đối với bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân thị xã P đề nghị là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Kết quả điều tra xác định bị cáo không có tài sản riêng có giá trị ngoài số tiền 13.399.500 đồng bị cáo bị thu giữ khi bắt quả tang. Xét thấy, bị cáo có công việc không ổn định, thu nhập thấp và bấp bênh, chồng bị cáo đã mất nên không còn chỗ dựa về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 02 cặp đề hình chữ nhật (ghi ngày 07.01 có chữ ký của D) thu giữ của Hoàn và Tước và 01 quyển sổ tự chế hình chữ nhật KT: 8,7cm x 6,4cm bên trong có ghi số lô, số đề D bán cho Hoàn, Tước và các khách vắng lai là chứng cứ nên lưu trong hồ sơ vụ án nên không xử lý.

Đối với 01 chiếc bút màu xanh-trắng, mực màu xanh, nhãn hiệu matixs (tình trạng cũ đã qua sử dụng); 09 cặp đề là các tờ vé xổ số kiến thiết Phú Thọ, có các số khác nhau, chưa ghi nội D gì; 03 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 quyển sổ tay tự chế hình chữ nhật, kích thước 8,7cm x 6,4cm thu giữ của Trần Lệ D, xét thấy các đồ vật này hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với số tiền 5.700.500 đồng là số tiền đánh bạc bị cáo có được do bán số lô, số đề nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 556.000 đồng là số đánh bạc nhưng bị cáo đã khuyến mại cho khách mua số lô, số đề nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc bàn kim loại dạng bàn gấp, màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng trong quá trình bán số lô, số đề nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 13.399.500đ (Mười ba triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) HĐXX xét thấy đây là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 quyển sổ ghi kết quả XSKT miền Bắc là các đồ vật tài liệu phục vụ cho công việc đại lý vé số hàng ngày của Trần Lệ D nên cần trả lại cho bị cáo D.

[6].Về án phí: Bị cáo Trần Lệ D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

` [1].Tuyên bố: Bị cáo Trần Lệ D phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt:Trần Lệ D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Lệ D cho Ủy ban nhân dân phường Hùng Vương, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Trần Lệ D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hùng Vương, thị xã P, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Trần Lệ D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 và điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Lệ D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Lệ D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2].Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài liệu tạm giữ:

Tịch thu của Trần Lệ D số tiền 5.700.500đ (Năm triệu bảy trăm nghìn năm trăm đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu của Trần Lệ D số tiền 556.000 (năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút màu xanh-trắng, mực màu xanh, nhãn hiệu matixs (tình trạng cũ đã qua sử dụng); 09 cặp đề là các tờ vé xổ số kiến thiết Phú Thọ, có các số khác nhau, chưa ghi nội D gì; 03 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 quyển sổ tay tự chế hình chữ nhật, kích thước 8,7cm x 6,4cm thu giữ của Trần Lệ D.

Tịch thu của Trần Lệ D 01 chiếc bàn kim loại dạng bàn gấp, màu trắng để bán sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho Trần Lệ D số tiền 13.399.500đ (mười ba triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) và 01 quyển sổ ghi kết quả XSKT miền Bắc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 24/3/2023)

[3].Về án phí: Buộc bị cáo Trần Lệ D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu
Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Hùng Vương, thị xã P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã;
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phong Phú